

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

ThS. NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG*

1. Đào tạo bồi dưỡng hệ *vừa làm vừa học* (VLVH) là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Trường Cao đẳng sư phạm (CĐSP) Bắc Ninh. Từ khi thành lập đến nay, Trường CĐSP Bắc Ninh đã phối hợp liên kết và tổ chức đào tạo các hệ VLVH nhằm đáp ứng nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ cho người học, góp phần đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Cụ thể, Trường đã liên kết với các trường như: Trường Đại học sư phạm Hà Nội 1, Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2, Trường sư phạm Nghệ thuật Trung ương... để phối hợp tổ chức liên kết đào tạo và cấp bằng cho hơn 8.000 học viên (HV) các hệ, các ngành đào tạo. Đối với hệ cao đẳng VLVH do nhà trường cấp bằng, Trường đã dự báo được nhu cầu về giáo viên mầm non nên đã tổ chức đào tạo và cấp bằng cho hệ VLVH ngành mầm non, đáp ứng yêu cầu của tỉnh Bắc Ninh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đã đạt được, Trường vẫn còn những hạn chế, tồn tại trong công tác quản lý giảng dạy và học tập. Bài viết tập trung phân tích thực trạng công tác quản lý hệ VLVH tại Trường CĐSP Bắc Ninh và đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hệ VLVH góp phần nâng cao chất lượng đào tạo hệ VLVH, khẳng định được vai trò và vị thế của nhà trường.

2. Thực trạng công tác bồi dưỡng - quản lý VLVH tại trường

2.1. Thuận lợi

- Công tác bồi dưỡng - quản lý VLVH tại Trường luôn nhận được sự chỉ đạo, quan tâm sâu sát của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường.

- Cơ sở vật chất phục vụ việc dạy - học - nghiên cứu ở Trường được đầu tư rất nhiều; hệ thống phòng học thoáng mát, được lắp đặt các trang thiết bị hiện đại

như máy tính, máy chiếu, loa; các phòng học chức năng dành cho học ngoại ngữ, phòng máy, phòng học năng khiếu; wifi miễn phí, thư viện bổ sung hàng nghìn đầu sách mới hàng năm, thư viện điện tử thuận tiện cho việc tra cứu tài liệu, thông tin....

- Đội ngũ giảng viên (GV) được đào tạo bài bản, có trình độ chuẩn và trên chuẩn, có phương pháp dạy học (DH) tích cực, nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy.

- Đa số HV tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đều đã có kinh nghiệm trong công tác và có động cơ học tập đúng đắn, tích cực.

- Nhà trường đã tạo dựng được những mối quan hệ hợp tác tốt, uy tín bền vững với các đơn vị đào tạo liên kết và cũng rất năng động, linh hoạt trong việc nắm bắt nhu cầu xã hội. Chẳng hạn, sau khi có chính sách về bổ sung biên chế giáo viên ngành mầm non thì nhu cầu đào tạo giáo viên ngành này tăng cao, nhà trường đã chủ động làm việc với các phòng Giáo dục các huyện để liên kết mở các lớp bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo nhu cầu của các đơn vị cơ sở.

2.2. Khó khăn, tồn tại

- Đối tượng người học đa dạng về độ tuổi, hoàn cảnh, trình độ, vị trí công tác, động cơ học tập... nên việc quản lý đối tượng này gặp không ít khó khăn.

- Có khá nhiều HV ngoại tỉnh, cách trường hàng trăm cây số, điều kiện gia đình khó khăn nên còn hiện tượng vi phạm nội quy nền nếp học tập như nghỉ học hoặc đi học muộn.

- Hồ sơ HV các lớp không đầy đủ, việc lưu trữ thông tin chưa khoa học nên việc quản lý HV còn lỏng lẻo, chưa chặt chẽ; còn xuất hiện tình trạng học hộ, điếm danh hộ...

* Phó Trưởng khoa - Khoa Bồi dưỡng - Quản lý vừa làm vừa học, Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh

- Sự phối hợp với các cơ sở liên kết đào tạo đôi khi còn chưa chặt chẽ dẫn đến những hiện tượng như không cập nhật được lịch học hoặc những thay đổi về GV, để thi nộp muộn, GV về dạy không liên lạc với Khoa mà chỉ liên lạc với lớp.

- Những năm trước, số lượng biên chế của Khoa có 3 GV kiêm nhiệm vừa giảng dạy, vừa quản lý trong khi số lượng HV rất đông (có năm lên đến 40 lớp với gần 3.000 HV) nên Khoa còn gặp nhiều lúng túng trong công tác quản lý, đôi khi còn buông lỏng nề nếp và để lớp tự quản là chính; - Ngoài các ngày trong tuần, công việc của Khoa chủ yếu tập trung vào các ngày cuối tuần nên GV khó sắp xếp một cách khoa học, hợp lý việc trường và việc nhà.

3. Đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hệ VLVH

3.1. Đối với HV

- Thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Cụ thể: phải đi học đầy đủ, chấp hành nghiêm chỉnh giờ giấc học tập; thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ HV; đóng học phí đầy đủ và đúng thời gian quy định.

- Phát huy năng lực tự quản của lớp. Cán bộ lớp phải gương mẫu, làm tốt chức trách, nhiệm vụ trong việc quản lý và điều hành lớp học; điểm danh lớp học theo từng buổi lên lớp, công bố công khai số HV nghỉ học. Ban cán sự lớp phải nắm tình hình lớp học, kịp thời báo cáo cho Khoa để giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến lớp học.

3.2. Đối với GV

- Cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình trong công việc, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đúng các quy định về thực hiện nội dung chương trình giảng dạy, thời gian lên lớp, có đạo đức, tác phong, quan hệ tốt khi giảng dạy tại cơ sở liên kết. Trong thời gian giảng dạy tại trường, GV cần chú ý thực hiện theo đúng lịch trình quy định, có trách nhiệm kiểm tra, quản lý HV của lớp trong quá trình giảng dạy, nắm tình hình lớp và kết hợp chặt chẽ với Khoa Bồi dưỡng.

- Quản lý VLVH trong việc giải quyết những vấn đề nảy sinh liên quan đến việc dạy - học tại trường; - Cần đổi mới phương pháp cho phù hợp với đối tượng người học. Do trình độ đầu vào không đồng đều nên GV

cần áp dụng phương pháp giảng dạy thích hợp, tạo ra môi trường học tập thoải mái, thân thiện cho người học. Mặt khác, do hạn chế về trình độ chuyên môn, HV thường dè dặt, ít chủ động phát biểu, GV cần biết cách kích thích người học tự tin và thoải mái trao đổi bài cũng như nên phân bổ thời gian hợp lý giữa thời lượng truyền đạt kiến thức mới và thời lượng cho HV làm bài tập áp dụng.

- Với đặc thù HV VLVH ít có thời gian tự học ở nhà để củng cố kiến thức đã học nên GV cần tạo cơ hội để HV nắm vững kiến thức lý thuyết và có thể áp dụng vào giải quyết các vấn đề liên quan thực tế ngay tại lớp.

- GV chỉ nên đóng vai trò hướng dẫn, kiểm tra quy trình học chứ không nên làm thay người học bằng cách nêu vấn đề, HV tập trung giải quyết, có sự đối thoại giữa thầy và trò, trò với trò, hai hoạt động dạy - học cùng phối hợp nhau, nâng cao chất lượng đào tạo.

- Trường CĐSP Bắc Ninh đã đầu tư rất nhiều về cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại phục vụ DH, GV nên tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy để chất lượng dạy - học đạt hiệu quả cao nhất.

3.3. Đối với khoa Bồi dưỡng - Quản lý VLVH

- Cần nâng cao nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ quản lý, tham gia các khóa tập huấn tăng cường kỹ năng quản lý để nâng cao hiệu quả công tác.

- Cần có kế hoạch làm việc khoa học, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong khoa rõ ràng, cụ thể, phù hợp với năng lực, trình độ và hoàn cảnh cá nhân.

- Cần thống nhất các biểu mẫu, quy trình quản lý hồ sơ HV, hồ sơ nhập học, hồ sơ HV, phiếu mời giảng, sổ theo dõi nề nếp, tiến trình đào tạo...

- Phối hợp chặt chẽ với cơ sở liên kết đào tạo, nắm bắt đầy đủ nội dung chương trình, lịch học, lịch thi để thông báo cho từng lớp cụ thể, chính xác, khoa học và kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế về việc kiểm tra, tổ chức thi để đánh giá chính xác kết quả học tập của HV, đảm bảo tính công bằng trong giáo dục.

- Quản lý, giám sát thực hiện kế hoạch đào tạo, nề nếp DH đối với GV, hạn chế tình trạng dạy không đúng kế hoạch, nghỉ dạy không có lý do, không báo

trước; - Tăng cường việc điểm danh, kiểm tra nền nếp học tập các lớp, đồng thời chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, hình thành cho HV ý thức nghiêm chỉnh chấp hành tốt nội quy, quy chế của Trường CĐSP Bắc Ninh và các trường đại học, các cơ sở đào tạo liên kết.

- Có chế độ khen thưởng kịp thời những HV xuất sắc và có hình thức kỉ luật nghiêm khắc những đối tượng thường xuyên vi phạm nội quy, nền nếp của trường, của lớp; - Cần chủ động đề xuất với nhà trường đồng ý như phối hợp với các đơn vị phòng, khoa của trường để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai việc dạy và học của các lớp đại học hệ VLVH.

3.4. Đối với các đơn vị, phòng, khoa khác trong trường

- Phòng Hành chính - Quản trị cần chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất phòng học, máy móc, thiết bị, cơ sở thực hành cho hoạt động DH, bố trí phòng nghỉ thuận tiện cho người dạy, đảm bảo vệ sinh môi trường, duy trì an ninh trật tự.

- Các khoa trong trường: cần tạo điều kiện thuận lợi trong việc mời GV thỉnh giảng và các GV tham gia giảng dạy, phải tuân thủ những quy định về nền nếp, quy chế đào tạo, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc.

3.5. Đối với các đơn vị liên kết đào tạo: - Giữa các khoa đào tạo ở các trường đại học liên kết cần thống nhất với khoa Bồi dưỡng - Quản lí VLVH Trường CĐSP Bắc Ninh về các biểu mẫu, quy trình quản lí hồ sơ HV, hồ sơ nhập học, hợp đồng đào tạo, giảng dạy; phối hợp chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế về việc kiểm tra, tổ chức thi để đánh giá chính xác kết quả học tập của HV, đảm bảo tính công bằng trong GD.

- GV giảng dạy cần thực hiện đúng lịch học, chương trình giảng dạy, nội quy nền nếp của nhà trường; trực tiếp liên hệ với khoa Bồi dưỡng - Quản lí VLVH để giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác DH tại Trường.

Hi vọng, những ý kiến đóng góp này sẽ góp phần đổi mới trong quản lí và nâng cao chất lượng đào tạo hệ VLVH tại Trường CĐSP Bắc Ninh. □

Tài liệu tham khảo

1. Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học (Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2007/QĐ-BGDĐT).
2. Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh (Ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-CĐSP ngày 14/8/2014).

SUMMARY

Managing and training in-service courses are ones of the crucial tasks of Bac Ninh Teacher Training College (BNTTC). In fact, apart from the remarkable achievements, the managing and training of the in-service courses at BNTTC show a number of shortcomings. This article presents the current situations of the management of in-service courses at BNTTC and suggests ways to manage such courses effectively, which helps to improve the training quality of the in-service courses so as to affirm the important roles and stable status of the College.

Giải pháp nâng cao chất lượng...

(Tiếp theo trang 17)

- **Đối với trường thực hành:** Quản lí và tổ chức hoạt động rèn NVSP của SV theo kế hoạch và nội dung ĐT. Đánh giá kết quả hoạt động rèn luyện NVSP của SV tại trường thực hành. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Thông tư số 16/2014/TT-BGDĐT ngày 16/5/2014 Ban hành quy chế hoạt động của trường thực hành sư phạm.
2. Bộ GD-ĐT. Kỉ yếu hội thảo *Nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng giáo viên các trường sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông*. 2015.
3. Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh. *Báo cáo tổng kết công tác thực hành, thực tập năm học 2013-2014 và kế hoạch triển khai công tác thực tập năm học 2014-2015*.

SUMMARY

Training teacher skills is an important, basic activity to form teaching abilities for students. Recently, the activity has been instructed and taken care effectively by the management board of Bac Ninh Teacher Training College to improve training quality. This article focuses on the facts and suggested solutions to better quality in training teacher skills to make them beyond students' abilities to meet the demands of national education and training renovations.